

Số: 46/QĐ-THPTHVT

Vụ Bản, ngày 21 tháng 05 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai mức thu
dịch vụ tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT- BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ vào bản dự toán chi và mức thu dịch vụ tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026 đã được Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định phê duyệt;

Xét đề nghị của phụ trách kế toán nhà trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai mức thu dịch vụ tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026 của trường THPT Hoàng Văn Thụ (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các bộ phận liên quan, phụ trách kế toán tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT(để b/c);
- Công TTĐT của trường;
- Lưu VT, KT;

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Hoàng Trung Sâm

**DỰ TOÁN CHI VÀ MỨC THU DỊCH VỤ TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT
NĂM HỌC 2025-2026**

I. Nội dung dự toán chi và mức thu dịch vụ tuyển sinh

1. Tên đơn vị: Trường THPT Hoàng Văn Thụ

2. Dự kiến số lượng thí sinh dự thi: **500**

3. Nội dung công việc được giao: Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026

4. Dự kiến số lượng phòng thi: 21 phòng thi

5. Dự kiến số lượng cán bộ, giáo viên tham gia tổ chức thi (Chi tiết từng chức danh, bộ phận):

ST T	Chức vụ	ĐVT	Số người thực hiện nhiệm vụ	Ghi chú
-	Chủ tịch	Người	1	
-	Phó Chủ tịch	Người	2	
-	Thư ký	Người	2	
-	Thanh tra	Người	3	
-	CBCT	Người	53	
-	Công an	Người	5	
-	Nhân viên Bảo vệ	Người	3	
-	Nhân viên Y tế	Người	1	
-	Nhân viên Phụ vụ	Người	8	
	Tổng	Người	78	

6. Dự toán chi

ĐVT: Đồng.

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Số lượng	Số ngày	Định mức, đơn giá (Đã bao gồm thuế VAT)	Thành tiền	Ghi chú
A	B	C	1	2	3	4=3*2*1	C
6.1	Tiền chi thanh toán chế độ theo NQ 84 của HĐND tỉnh					36.180.000	
-	Chi phụ cấp trách nhiệm Chủ tịch	Người	1	2	350.000	700.000	
-	Chi phụ cấp trách nhiệm Phó Chủ tịch	Người	2	2	300.000	1.200.000	
-	Chi phụ cấp trách nhiệm Thanh tra (Chi áp dụng đối với cán bộ làm công tác thanh tra kiêm nhiệm)	Người	3	2	280.000	1.680.000	
-	Chi phụ cấp trách nhiệm Thư ký	Người	2	2	250.000	1.000.000	

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Số lượng	Số ngày	Định mức, đơn giá (Đã bao gồm thuế VAT)	Thành tiền	Ghi chú
A	B	C	1	2	3	4=3*2*1	C
-	Chi phụ cấp trách nhiệm Cán bộ coi thi, cán bộ giám sát	Người	53	2	250.000	26.500.000	
-	Chi PCTN Công an, Bảo vệ, Y tế	Người	9	2	150.000	2.700.000	
-	Chi phụ cấp trách nhiệm Phục vụ	Người	8	2	150.000	2.400.000	
6.2	Chi phí hàng hóa, vật tư, dịch vụ phục vụ trực tiếp công tác tuyển sinh theo nhiệm vụ được giao					8.984.500	
1	Giấy thi định lượng 80gsm, giấy trắng, in màu hai mặt. Khổ giấy A3 (297mm x 420mm)	Tờ	3.000		530	1.590.000	
2	Giấy nháp định lượng 70gsm, giấy trắng, in màu hai mặt. Khổ giấy B5 (176mm x 250 mm)	Tờ	4.500		420	1.890.000	
3	Túi xi măng đựng bài thi 30x40cm	Cái	90		4.500	405.000	
4	Túi xi măng đựng hồ sơ thi 30x40cm	Cái	90		4.500	405.000	
5	Tem niêm phong	Tem	1.000		20	20.000	
6	Giấy xi măng gói bài thi	Tờ	10		5.000	50.000	
7	Phù hiệu dây đeo	Cái	80		5.000	400.000	
8	Bút dạ kính	Chiếc	10		10.000	100.000	
9	Bút xóa	Chiếc	3		20.000	60.000	
10	Giấy A4 định lượng 70gsm, giấy trắng	Ram	6		75.000	450.000	
11	Giấy A3 định lượng 70gsm, giấy trắng	Ram	1		140.000	140.000	
12	Vở ghi chép	Quyển	12		10.000	120.000	
13	Túi cục bấm	Chiếc	80		3.000	240.000	
14	Bút bi	Chiếc	100		5.000	500.000	
15	Chân ghim	Hộp	5		5.500	27.500	
16	Gim cài	Hộp	2		5.500	11.000	
17	Phấn trắng	Hộp	10		5.000	50.000	
18	Phấn màu	Hộp	3		7.000	21.000	
19	Kéo nhỏ	Chiếc	25		20.000	500.000	
20	Dây ni lông	Cuộn	1		50.000	50.000	
21	Băng dính trắng to	Cuộn	2		25.000	50.000	
22	Băng dính xanh	Cuộn	2		25.000	50.000	
23	Băng dính 02 mặt	Cuộn	5		30.000	150.000	

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Số lượng	Số ngày	Định mức, đơn giá (Đã bao gồm thuế VAT)	Thành tiền	Ghi chú
A	B	C	1	2	3	4=3*2*1	C
24	Dao rọc giấy	Chiếc	5		10.000	50.000	
25	Keo nước	Lốc	7		40.000	280.000	
26	Keo khô	Lọ	5		10.000	50.000	
27	Phong bì đựng đề thi thừa, điện thoại của CBCT....	Túi	5		22.000	110.000	
28	Đồ mực máy in phục vụ cho kỳ thi	Lọ	2		100.000	200.000	
29	Photo tài liệu, biểu mẫu phục vụ kỳ thi					1.000.000	
30	Bao đựng bài thi, hồ sơ thi	Chiếc	3		5.000	15.000	
6.3	Các chi phí khác có liên quan					7.050.000	
1	Cốc uống nước dùng 01 lần	Cái	1.500		1.000	1.500.000	
2	Thuê xe vận chuyển bài thi	Xe	1		600.000	600.000	
3	Tiền nước uống giám thi, cán bộ coi thi, đội tiếp sức mùa thi (Nước tinh khiết Aquafina thùng 20 chai 0,5 lít)	Thùng	20		75.000	1.500.000	
4	Tiền nước uống thí sinh (Nước tinh khiết Aquafina bình 20 lít)	Bình	50		25.000	1.250.000	
5	In Bảng rôn; sơ đồ trường thi					1.200.000	
6	Thuốc, dự phòng y tế					1.000.000	
	Tổng cộng dự toán chi:					52.214.500	

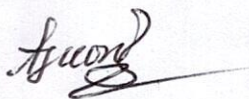
7 Mức thu dự kiến của một thí sinh:

A: Mức thu chưa bao gồm các khoản thuế (=Tổng DT chi/Tổng số thí sinh):	104.429 đ
B: Thuế GTGT 5 % (=A*5%):	5.221 đ
C: Thuế TNDN 2% (=A*2%):	2.089 đ
Mức thu đã bao gồm thuế (=A+B+C):	111.739 đ

Làm tròn mức thu: 110.000đồng/thí sinh

Vụ Bản, ngày 09 tháng 5 năm 2025

Người lập



Đoàn Thu Phương

Kế toán



Hoàng Tuấn Nho

Hiệu trưởng



Hoàng Trung Sâm

II. Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định dự toán chi và mức thu

1. Nhất trí phương án thực hiện và nội dung của dự toán chi, định mức thu dịch vụ tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 của trường THPT Hoàng Văn Thụ
2. Đơn giá mua, thuê hàng hóa dịch vụ nêu trên là mức giá tối đa, đã bao gồm các loại thuế, phí, chi phí vận chuyển lắp đặt tại địa điểm sử dụng.
3. Yêu cầu đơn vị thực hiện mua sắm hàng hóa dịch vụ theo các quy định hiện hành, giá mua phù hợp với giá thị trường trên địa bàn tại thời điểm mua.
4. Yêu cầu đơn vị thực hiện công khai mức thu dịch vụ tuyển sinh, tổ chức thu, chi, quản lý, quyết toán nguồn kinh phí thu dịch vụ tuyển sinh nêu trên theo các quy định hiện hành./.

Nam Định, ngày 05 tháng 5 năm 2025

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NAM ĐỊNH

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Thuận

CÁC THÀNH VIÊN TRONG TỔ THẨM ĐỊNH DỰ TOÁN CHI VÀ MỨC THU DVTS

Vũ Việt Minh

Hoàng Trung Sơn

